

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN ĐỊNH  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **26/2022/HS-ST**

Ngày 26-4-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Dung.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Văn Cường.

2. Bà Hoàng Thị Thu.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định , tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Bà Hồ Thị Đào - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 01/02/1993 tại thị trấn Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T1, sinh năm 1966; Con bà: Lê Thị N, sinh năm 1965; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con út; Bị cáo đã ly hôn với vợ cũ là Phạm Thị T2 sinh năm 1998, đã kết hôn với vợ mới là Hoàng Thị L sinh năm 1987; Bị cáo có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 328/2014/HSST ngày 24/12/2014, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/5/2015, nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 24/4/2019. Bị cáo đã được xóa án tích theo quy định.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/12/2021, đến ngày 16/12/2021 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Hoàng Thị L**, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 02/7/1987 tại xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn K, xã C, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt

Nam; Con ông: Hoàng Khắc H, sinh năm 1963; Con bà: Hà Thị T3, sinh năm 1965; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con đầu; Bị cáo đã ly hôn với chồng cũ là Bùi Ngọc K sinh năm: 1987, đã kết hôn với chồng mới là Nguyễn Văn T sinh năm 1993; Bị cáo có 01 con, sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/12/2021 đến ngày 16/12/2021, sau đó được áp dụng biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Những người bị hại:*

1. Ông Trịnh Đình M, sinh năm: 1967, nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Bà Cao Thị Đ, sinh năm: 1969, nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

- *Những người làm chứng:*

1. Ông Hoàng Khắc B, sinh năm: 1957, nơi cư trú: Thôn K, xã C, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

2. Bà Lê Thị H1, sinh năm: 1962, nơi cư trú: Thôn K, xã C, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

3. Anh Hoàng Khắc H2, sinh năm: 1984, nơi cư trú: Thôn K, xã C, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

4. Anh Trịnh Đình Nam, sinh năm: 1983, nơi cư trú: Khu phố 4, thị trấn Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 30/11/2021, Nguyễn Văn T chở Hoàng Thị L (là vợ T) đi chơi bằng xe máy Honda Wave alpha màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 36B8 - 334.29. Khi T và L đi đến nhà ông Trịnh Đình M (ở Khu phố 2, thị trấn Q) thì T nảy sinh ý định trộm cắp bò của gia đình ông M (do trước đó T biết nhà ông M có 01 con bò). T nói với L ý định trộm cắp con bò của nhà ông M về nuôi. Lúc đầu L can ngăn nhưng khi nghe T nói chỉ trộm bò lần này thôi thì L đồng ý. T nói với L đứng trông xe, còn T đi lại chuồng bò nhà ông M quan sát và phát hiện một con bò Lai Sin đang nhốt trong chuồng, T quay lại nơi L đứng cách chuồng bò khoảng 20 mét nói với L đi lại quan sát xem nhà ông M đã tắt điện đi ngủ chưa. L đi bộ lại trước nhà ông M quan sát, lần thứ nhất thấy điện vẫn còn bật sáng, khoảng 20 phút sau L tiếp tục quay lại lần thứ hai thấy nhà ông M đã tắt điện nên nói với T “nhà đó tắt điện đi ngủ rồi”. Lúc này T nói với L đứng đợi, trông xe và canh người qua lại, còn T đi lại chuồng bò, tay phải nhặt 01 cục đá, tay trái cầm ổ khóa rồi đập M cục đá vào ổ khóa làm ổ khóa bung ra, T ném ổ khóa và cục đá ra bên ngoài. Sau đó, T mở cửa và dắt con bò lại chỗ L đứng đợi. T nói với L dắt bò về nhà. L đồng ý và dắt bò về nhà, còn T đi xe máy phía sau hỗ trợ L. Khi về đến nhà T tháo dây thùng gầu mức nước của gia đình để thay

vào thùng bò cũ. Sau khi thay dây thùng, T bỏ dây thùng cũ vào bếp đốt. Đến ngày 05/12/2021, T nói với L đem bò lên nhà ông Hoàng Khắc B, sinh năm 1957 ở thôn K, xã C, huyện Ngọc Lặc (là chú L) để gửi. T và L đã sử dụng điện thoại Oppo A15S, màu xanh đen, không lắp sim gọi qua Messenger để gặp gia đình ông B xin gửi bò, thì được ông B đồng ý.

Về phía gia đình ông Trịnh Đình M, sau một thời gian đi tìm bò, đến ngày 10/12/2021, bà Cao Thị Đ (là vợ ông M) đã phát hiện con bò của gia đình mình đang cột tại gốc cây trong vườn nhà ông B nên đã báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra đến làm việc, thu giữ con bò.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐGTS ngày 16/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Định, kết luận tại thời Đ trộm cắp 01 con bò Lai Sin, giống cái, màu lông vàng sậm, trọng lượng khoảng 450kg, đang chữa của gia đình ông M trị giá 40.500.000 đồng.

Đối với gia đình ông Hoàng Khắc B gồm ông B, vợ là bà Lê Thị H1 và con là anh Hoàng Khắc H2: Quá trình điều tra xác định khi cho T và L gửi con bò, ông B, bà H1 và anh H2 không biết đây là tài sản các bị cáo trộm cắp, vì vậy không có cơ sở để xử lý những người này về hành vi chứa chấp, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 con bò Lai Sin, giống cái, màu lông vàng sậm, khối lượng khoảng 450kg, đang chữa.
- 01 chiếc xe máy Honda Wave alpha màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 36B8 - 334.29, đăng ký xe mang tên Hoàng Thị L.
- 01 chiếc điện thoại Oppo A15S màu xanh đen, không lắp sim, là điện thoại của Hoàng Thị L.

Đối với con bò, sau khi định giá tài sản, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho gia đình ông M.

Các vật chứng còn lại hiện đang được bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, gia đình ông M đã nhận lại con bò và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKSÝĐ ngày 18/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố Nguyễn Văn T và Hoàng Thị L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

#### **Tại phiên tòa:**

- Các bị cáo Nguyễn Văn T và Hoàng Thị L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T và Hoàng Thị L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật để xử phạt các bị cáo như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Đ s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/12/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Đ i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Thị L từ 24 đến 27 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 54 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Đ a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo T và bị cáo L 01 xe máy Honda Wave alpha màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 36B8 - 334.29; trả lại cho bị cáo L 01 chiếc điện thoại Oppo A15S màu xanh đen.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan Đ luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Thông qua tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T và bị cáo Hoàng Thị L hoàn toàn thừa nhận: Xuất phát từ động cơ vụ lợi nên vào tối ngày 30/11/2021, bị cáo Nguyễn Văn T và bị cáo Hoàng Thị L đã có hành vi trộm cắp một con bò Lai Sin, giống cái, màu lông vàng sậm, trọng lượng khoảng 450kg, đang có chữa, trị giá 40.500.000 đồng của gia đình ông Trịnh Đình M ở Khu phố 2, thị trấn Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận hành vi lén lút trộm cắp 01 con bò Lai Sin của các bị cáo Nguyễn Văn T và Hoàng Thị L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố các bị cáo theo tội danh trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, quan hệ pháp luật xâm phạm, tính chất đồng phạm và vai trò của các bị cáo:

Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương.

Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo T là người khởi xướng, trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp nên có vai trò thứ nhất, bị cáo L là người giúp sức cho bị cáo T thực hiện tội phạm nên có vai trò thứ hai.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Thành khẩn khai báo” và “Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo” theo quy định tại Đ s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo L không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được hưởng 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Thành khẩn khai báo”, “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “Đầu thú” và “Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo”, theo quy định tại Đ i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo T đã 01 lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo T, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

Bị cáo L có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, nhất thời thực hiện hành vi phạm tội, bản thân không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo ở ngoài cộng đồng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo L ra khỏi xã hội, mà cho bị cáo L cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

Các bị cáo làm nghề tự do, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với con bò Lai Sin, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là vợ chồng ông Trịnh Đình M là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc xe máy Honda Wave alpha màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 36B8 - 334.29 là tài sản chung của bị cáo T và bị cáo L; chiếc điện thoại Oppo A15S màu xanh đen là tài sản của bị cáo L. Xét thấy các tài sản này là

phương tiện để các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và tẩu tán tài sản trộm cắp, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là vợ chồng ông Trịnh Đình M và bà Cao Thị Đ đã được nhận lại tài sản bị trộm cắp là con bò Lai Sin. Ông M và bà Đ không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Các bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T và Hoàng Thị L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

### **2. Về hình phạt:**

- Áp khoản 1 Điều 173, Đ s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 27 (*Hai mươi bảy*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ tạm giữ 10/12/2021.

- Áp khoản 1 Điều 173, Đ i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Thị L 24 (*Hai mươi tư*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (*Bốn mươi tám*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Thị L cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

### **3. Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào Đ a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Đ a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước các vật chứng gồm:

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave alpha màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 36B8 - 334.29, số khung RLHJA3922MY189166, số máy JA39E2307924, xe đã qua sử dụng, đăng ký xe mang tên Hoàng Thị L.

- 01 chiếc điện thoại Oppo A15S màu xanh đen, số Imei 1: 866314053654610, số Imei 2: 866314053654602, điện thoại đã qua sử dụng, không lắp sim, được đựng trong 01 phong bì niêm phong do Công an huyện Yên Định phát hành, mặt trước phong bì có ký hiệu “T”, mặt sau phong bì dán giấy niêm phong cùng các

chữ ký, chữ viết ghi rõ họ tên Nguyễn Trọng Hưng, Hoàng Thị L, Tổng Duy Hùng cùng các hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định.

Các vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định theo phiếu nhập kho số NK 32 ngày 23/3/2022 của Chi cục Thi hành án huyện Yên Định.

**4. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Đ a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T và Hoàng Thị L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo bản án:** Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Bị cáo; bị hại.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Dung**

